

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 414/TCT-PC

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

V/v: xử phạt vi phạm hành chính về nộp phí bảo vệ  
môi trường

**Kính gửi:** Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thời gian qua Tổng cục Thuế nhận được vướng mắc của một số Cục Thuế về xử phạt vi phạm hành chính về nộp phí bảo vệ môi trường. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 1 Điều 1, Khoản 1 Điều 5 và Khoản 1 Điều 35 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường:

*“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh*

*1. Nghị định này quy định các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; trách nhiệm và cơ chế phối hợp trong hoạt động kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.”*

*“Điều 5. Mức phạt tiền và thẩm quyền xử phạt*

*1. Mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Chương II của Nghị định này là mức phạt tiền quy định đối với hành vi vi phạm hành chính của cá nhân, mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm hành chính của tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền với cùng hành vi vi phạm hành chính của cá nhân.”*

*“Điều 35. Vi phạm các quy định về nộp phí bảo vệ môi trường, ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại về môi trường*

*1. Hành vi vi phạm hành chính về phí bảo vệ môi trường bị xử phạt theo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí và hóa đơn. Mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm về phí bảo vệ môi trường không quá 1.000.000.000 đồng.”*

Căn cứ Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn:

*“1. Nghị định này quy định về các hành vi vi phạm hành chính; hình thức xử phạt, mức phạt tiền, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về giá, phí, lệ phí, hóa đơn.”*

Căn cứ Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 49/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Điều 24 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP):

*“Điều 24. Hành vi vi phạm quy định về nộp phí, lệ phí*

*1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi không thực hiện đúng thông báo nộp tiền phí, lệ phí của cơ quan có thẩm quyền.*

*2. Phạt tiền từ 1 đến 3 lần số tiền phí, lệ phí gian lận, trốn nợ đối với hành vi gian lận, trốn nộp phí, lệ phí theo quy định. Mức phạt tối đa là 50.000.000 đồng.*

*3. Biện pháp khắc phục hậu quả*

*Buộc người vi phạm nộp đủ số phí, lệ phí gian lận, trốn nộp”.*

Căn cứ quy định nêu trên, từ ngày Nghị định số 155/2016/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì việc xử phạt hành vi vi phạm hành chính về nộp phí bảo vệ môi trường được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP, Nghị định số 109/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 49/2016/NĐ-CP) đã nêu trên. Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm về nộp phí bảo vệ môi trường thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 và Khoản 1 Điều 35 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP.

Tổng cục Thuế hướng dẫn để Cục Thuế biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Phó TCTr Phi Văn Tuấn (để báo cáo);
- Vụ CST; Vụ PC – BTC; Thanh tra Bộ;
- Vụ: CS; KTNB; DNL; TTKTT; DNCCN;
- Lưu: VT, PC (2b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ**

**Phạm Thanh Tùng**